

Số: 1484/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày 17 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc chủ trương đầu tư Dự án: Đầu tư xây dựng Bãi chế biến và các  
phụ trợ phục vụ khai thác khoáng sản của Công ty TNHH  
Phong Dàn tại xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng

VĂN PHÒNG HĐND-UBND HUYỆN KIM BẢNG	
<b>ĐẾN</b>	Số: 2813
	Ngày: 20/8/2018
Chuyển: .....	

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014; Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Theo các Văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh: Văn bản số 1132/UBND-GTXD ngày 07 tháng 5 năm 2018 về chủ trương đầu tư xây dựng Bãi chế biến và các công trình phụ trợ phục vụ khai thác tại xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng; Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2016 về phân cấp thẩm định dự án, thiết kế xây dựng và dự toán công trình trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

Theo đề nghị của Công ty TNHH Phong Dàn và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư (tại Tờ trình số 1103/TTr-SKHĐT ngày 10 tháng 8 năm 2018) và Hồ sơ kèm theo,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Chấp thuận Công ty TNHH Phong Dàn:**

- Tên nhà đầu tư: Công ty TNHH Phong Dàn.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0700239509 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 10/9/2002 và đăng ký thay đổi lần thứ 08 ngày 23/12/2016.
- Địa chỉ: Tổ 8, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quyết Tiến, chức vụ: Giám đốc; sinh ngày 07/01/1987, dân tộc Kinh, quốc tịch Việt Nam; chứng minh nhân dân số 168228945 do Công an tỉnh Hà Nam cấp ngày 16/4/2014. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tân Hưng, xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh



Hà Nam. Chỗ ở hiện tại: Thôn Tân Hưng, xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

Thực hiện Dự án đầu tư với nội dung chính sau:

**Điều 1. Nội dung Dự án đầu tư:**

1. Tên Dự án: Đầu tư xây dựng Bãi chế biến và các công trình phụ trợ phục vụ khai thác khoáng sản.

2. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng bãi chế biến vật liệu xây dựng với công suất 120.000m<sup>2</sup> đá thành phẩm các loại/năm (gồm: đá 1x2 là 60.000m<sup>3</sup>; đá 2x4 là 10.000m<sup>3</sup>; đá 4x6 là 10.000m<sup>3</sup>; đá mặt và base 40.000m<sup>3</sup>) nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường trong tỉnh và các vùng lân cận.

3. Quy mô đầu tư

- Tổng diện tích khu đất: 21.181m<sup>2</sup>.

- Quy mô xây dựng, gồm các hạng mục: Nhà điều hành 135m<sup>2</sup>; nhà ăn, nhà nghỉ giao ca 99,4m<sup>2</sup>; trạm nghiền sàng đá 3.516m<sup>2</sup>; bãi chứa thành phẩm 5.012m<sup>2</sup>; cây xanh 5.516m<sup>2</sup>; sân, đường giao thông 4.824,1m<sup>2</sup> và các hạng mục phụ trợ khác.

*(Giải pháp thiết kế chi tiết các hạng mục công trình theo hồ sơ thiết kế cơ sở được Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 1028/SXD-QLXD ngày 27/6/2018 và Giấy phép quy hoạch số 996/SXD-QHKT ngày 22/6/2018).*

4. Tác động môi trường: Dự án đi vào hoạt động sẽ gây ra một số tác động như: Bụi, tiếng ồn, rác thải sinh hoạt, nước thải... Nhà đầu tư đã ký hợp đồng thuê khoán chuyên môn với Trung tâm quan trắc Tài nguyên và Môi trường tại Hợp đồng số 45/2018/HĐKT ngày 15/6/2018.

5. Kết nối hạ tầng

- Cấp nước: Dùng cho sinh hoạt và sản xuất lấy từ nguồn nước giếng ngầm và nước mưa tại khu vực dự án.

- Thoát nước: Nước thải sinh hoạt, sản xuất qua hệ thống xử lý đạt tiêu chuẩn trước khi thoát ra hệ thống thoát nước chung khu vực.

- Cấp điện: Nguồn điện được lấy từ đường điện 35KV gần khu vực dự án, thông qua hợp đồng với Công ty Điện lực Hà Nam. Để đáp ứng nhu cầu sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất công ty tính toán đầu tư 01 trạm biến áp 1.000KVA.

- Giao thông: Vị trí dự án kết nối trực tiếp với đường quy hoạch dùng chung vào khu vực các mỏ đá tại địa bàn xã Thanh Sơn nên giao thông tương đối thuận lợi.

7. Công nghệ, thiết bị:

- Công nghệ và thiết bị: Dự án sản xuất theo công nghệ Châu Âu, các thiết bị tiên tiến nhập chủ yếu từ Trung Quốc và một số thiết bị khác được mua từ trong nước.

- Quy trình sản xuất: Nguyên liệu đầu vào (đá học) → Máy kẹp hàm → Băng tải → Hệ thống sàng, phân loại sản phẩm → Sản phẩm.

7. Địa điểm xây dựng: Xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng.

8. Tổng mức đầu tư: 44.088,8 triệu đồng.

9. Nguồn vốn: Vốn tự có, vốn vay ngân hàng.

10. Thời hạn hoạt động của dự án: Đến hết ngày 30/5/2042 (theo Giấy phép số 29/GP-UBND ngày 30/5/2012 của UBND tỉnh).

11. Tiến độ thực hiện Dự án: Năm 2018-2019 (12 tháng sau khi được giao đất, dự án sẽ hoàn thành và đi vào hoạt động).

11. Hiệu quả của dự án

Năm thứ 01 nộp 1.243,8 triệu đồng (trong đó: thuế VAT 811,2 triệu đồng, thuế TNDN 336,4 triệu đồng; thuế môn bài 3,0 triệu đồng; tiền thuê đất 93,2 triệu đồng). Năm thứ 04 khi đi vào sản xuất ổn định nộp ngân sách 1.460,4 triệu đồng (trong đó: thuế VAT 866,9 triệu đồng; thuế TNDN 497,3 triệu đồng; thuế môn bài 3,0 triệu đồng; tiền thuê đất 93,2 triệu đồng).

**Điều 2. Yêu cầu Công ty TNHH Phong Dân:**

- Triển khai thực hiện Dự án theo đúng nội dung tại Quyết định này, các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, bảo vệ môi trường, pháp luật có liên quan; chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

- Xây dựng các hạng mục công trình của Dự án phải tuân thủ chặt chẽ thiết kế cơ sở và mặt bằng quy hoạch tổng thể đã được Sở Xây dựng duyệt; chỉ đưa vào khai thác, sử dụng các hạng mục công trình khi đã hoàn thành xây dựng đúng thiết kế, **đặc biệt các hạng mục công trình bảo vệ môi trường phải được cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xác nhận đảm bảo yêu cầu;**

- Hoàn thiện các thủ tục đầu tư theo kiến nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư trước khi triển khai thực hiện Dự án;

- Thực hiện chế độ lập và gửi báo cáo tình hình thực hiện Dự án về Sở Kế hoạch và Đầu tư theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3. Trách nhiệm của các Sở, Ngành, đơn vị liên quan:**

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Công thương hướng dẫn nhà đầu tư hoàn thiện các thủ tục liên quan theo quy định; phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Kim Bảng theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Dự án đầu tư và các nội dung cam kết của Nhà đầu tư. Trường hợp nhà đầu tư thực hiện không đúng các nội dung trên, đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý theo quy định;

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân huyện Kim Bảng và các Sở, Ngành liên quan hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện thủ tục, nghĩa vụ đất đai theo đúng quy định hiện hành;

- Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công thương, Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân huyện Kim Bảng căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thực hiện quản lý nhà nước về xây dựng, đất đai, môi trường, giao thông vận tải... trong quá trình xây dựng và vận hành Dự án.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Giao thông vận tải, Tài chính, Cục Thuế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kim Bảng; Giám đốc Công ty TNHH Phong Dân và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh (đ/c Hiến);
- Như Điều 5;
- UBND xã Thanh Sơn;
- VPUB: LĐVP(3), GTXD, KT(2), TH, TNMT(L);
- Lưu: VT, GTXD.

TA - D2018/QĐ/106

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trương Minh Hiến**